

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 332/2019/HS-ST
Ngày: 23/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công Danh – Cán bộ hưu trí.

Ông Huỳnh Thế Cần – Đoàn phường Thống Nhất.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Linh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Cao - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 308 /2019/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1997, tại Đồng Nai.

Tên gọi khác: Không.

Địa chỉ thường trú: Số 57, khu Cây Ngã, ấp An Xuân, xã Long Hưng, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; giới tính: nam; trình độ học vấn: 7/12; đảng viên: không; Con ông Nguyễn Văn Mi, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị M (Đã chết); Bị cáo có vợ tên Trần Thị Kim Kiều, sinh năm 1998 (Đã ly hôn), bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/3/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội cướp giật tài sản. (Đã được xóa án tích)

Bị bắt ngày 26/4/2019.

Bị hại: Cháu **Trần Ngọc Khánh H**, sinh ngày 04/9/2014.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Trần Hải N**, sinh năm 1989 và chị **Nguyễn Thị Ch**, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Số 237/2, tổ 4, khu phố 11, phường An Bình, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo C, chị Ch có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài khoảng 17 giờ ngày 25/4/2019, C điều khiển xe mô tô hiệu Dream không gắn biển số đi đến khu vực phường An Bình, thành phố B xem có ai sơ hở tài sản để cướp giật. Khi đi ngang qua số nhà 237/2, tổ 4, khu phố 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa Cường nhìn thấy cháu Trần Ngọc Khánh H, sinh ngày 04/9/2014 là con trai anh Trần Hải N, sinh năm 1989 và chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1989 đang ngồi ở trước cửa nhà cầm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 chơi game, Cường liền dừng xe cách chỗ cháu Huy ngồi khoảng 30m, đi bộ đến giật chiếc điện thoại của cháu H rồi lên xe tẩu thoát. Khi giật được chiếc điện thoại của cháu Huy, C đem chiếc điện thoại đến tiệm cầm đồ Tiểu Gia Bảo, địa chỉ 54B, tổ 8, khu phố 1, phường Long Bình Tân, thành phố B để cầm nhưng chưa kịp cầm thì bị lực lượng tuần tra Công an phường Long Bình Tân, thành phố B phát hiện bắt giữ giao Công an phường An Bình lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B để điều tra, xử lý.

Vật chứng gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng, là tài sản của chị Châu mẹ cháu H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi trả lại cho chị Ch.

- 01 xe mô tô không gắn biển số, số khung VKOBCG0031C-002808, số máy 150FMG-01018045. Quá trình điều tra Cường khai mua của một thanh niên không rõ lai lịch với giá 2.000.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tra cứu số máy và số khung nhưng không có trong giữ liệu tra cứu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 221/TCKH-HĐĐG ngày 04/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B đã kết luận: “01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, có giá trị định giá là 2.443.000đ.

Về dân sự: Chị Ch\ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 315/CT-VKSBH ngày 18/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171, điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cướp giật tài sản”, xử phạt bị cáo C mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Ch xác định không yêu cầu luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu H nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo C đã thừa nhận khoảng 17 giờ ngày 25/4/2019, trước cửa nhà số 237/2, tổ 4, khu phố 11, phường An Bình, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, C đã có hành cướp giật của cháu Trần Ngọc Khánh H, sinh ngày 04/9/2014 (dưới 16 tuổi), 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 có giá trị định giá là 2.443.000đ, chiếc điện thoại này là tài sản của chị Ch (mẹ cháu H). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương mà còn gây tổn thương về mặt tinh thần, sức khỏe cho người bị hại.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật. Biết hành vi Cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng, là tài sản của chị Châu mẹ cháu Huy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi trả lại cho chị Châu là phù hợp.

- 01 xe mô tô không gắn biển số, số khung VKOBCG0031C-002808, số máy 150FMG-01018045. Quá trình điều tra C khai mua của một thanh niên không rõ lai lịch với giá 2.000.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tra cứu số máy và số khung nhưng không có trong giữ liệu tra cứu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[7] Về dân sự: Chị Ch đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C 03 (Ba) năm tù giam**. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2019.

Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai bị cáo C, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Nhà tạm giữ CA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Đào